

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN XUÂN TRƯỜNG
TỈNH NAM ĐỊNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 32/2020/HS-ST
Ngày: 12 - 8 - 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN XUÂN TRƯỜNG, TỈNH NAM ĐỊNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Ngọc Long.

Các hội thẩm nhân dân:

Ông Phạm Kim An;

Ông Nguyễn Minh Đức.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Tùng - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Xuân Trường, tỉnh Nam Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Trường, tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa: Ông Đỗ Văn Nghĩa - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 8 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Xuân Trường, tỉnh Nam Định xét xử công khai, sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 34/2020/TLST - HS ngày 20 tháng 7 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 35/2020/QĐXXST - HS ngày 31 tháng 7 năm 2020 đối với bị cáo:

Đinh Văn Th, sinh ngày 06/8/1978 (tên gọi khác: V); nơi cư trú: X, xã Xu, huyện X, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 4/12; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Thiên Chúa; con ông Đinh Văn T (đã chết) và bà Trần Thị Ch; có vợ là Phan Thị Th, sinh năm 1980; có 02 con, con lớn sinh năm 2000, con nhỏ sinh năm 2004; tiền án: Ngày 27/5/2016, bị Tòa án nhân dân quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội xử phạt 48 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 22/5/2020 đến nay; “có mặt”.

- Bị hại: Chị Nguyễn Thị N, sinh năm 1995; nơi cư trú: X, xã X, huyện X, tỉnh Nam Định; “vắng mặt”.

- Người làm chứng: Chị Phan Thị H, sinh năm 1975; nơi cư trú: X, xã Xu, huyện X, tỉnh Nam Định; “vắng mặt”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ 05 phút, ngày 04/5/2020, Đinh Văn Th một mình đi xe đạp điện màu đen, nhãn hiệu Bridgestone Picnica từ nhà đến khu vực chợ Bắc thuộc xóm 10, xã Xuân Bắc, huyện Xuân Trường, tỉnh Nam Định. Khi đến đoạn đường trước cổng chợ Bắc, T dừng xe đứng quan sát tìm người nào sơ hở để trộm cắp tài sản. Lúc này, chị Nguyễn Thị N từ nhà ở xóm 4, xã X kéo xe bán đồ ăn vặt và nước giải khát đến chợ Bắc để bán hàng. Chị N để xe hàng ở gần chỗ của Th đứng, sau đó để 1 túi ni lông màu đỏ trên mặt xe hàng rồi đi đến khu vực cổng chợ cách xe hàng khoảng 20m để lấy đồ. Th quan sát xung quanh không có ai để ý đã nảy sinh ý định trộm cắp chiếc túi ni lông chị N để trên mặt xe hàng. Th điều khiển xe đến cạnh xe hàng rồi dừng lại, tay phải giữ xe còn tay trái lấy chiếc túi ni lông màu đỏ của chị N rồi điều khiển xe về nhà. Th bỏ ra kiểm tra thấy trong túi có 01 điện thoại Iphone 5S màu bạc gắn thẻ sim Viettel, 01 chùm chìa khóa, 01 căn cước công dân mang tên Nguyễn Thị N và số tiền 1.253.000đ (một triệu hai trăm năm mươi ba nghìn đồng) trong ví da màu nâu. Th mang tài sản trộm cắp về cất giấu tại nơi ở của mình.

Nhận được đơn trình báo của bị hại, Công an xã Xuân Bắc đã tiến hành điều tra, xác minh, thu giữ toàn bộ vật chứng cùng chiếc xe đạp điện màu đen, nhãn hiệu Bridgestone Picnica và bàn giao hồ sơ cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Xuân Trường thụ lý, giải quyết theo thẩm quyền.

Tại Kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 40/KL-HĐĐG ngày 14/5/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Xuân Trường đã kết luận về giá trị tài sản mà Th đã chiếm đoạt của chị N: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5S trị giá 1.100.000đ, chiếc ví da không còn giá trị.

Trong quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã trả lại các tài sản bị chiếm đoạt cho chị Nguyễn Thị N, chị N đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì về bồi thường dân sự. Chiếc xe đạp điện đã thu giữ là tài sản hợp pháp của chị Phan Thị H (chị vợ của Th), chị H không biết Th mượn xe đi trộm cắp tài sản nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho chị H.

Cáo trạng số 33/CT-VKSXT ngày 20/7/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Trường đã truy tố đối với Đinh Văn Th về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Bị cáo thừa nhận tính đúng đắn, khách quan của các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và khai nhận toàn bộ hành vi đã nêu, cũng như không có khiếu nại gì về kết luận định giá tài sản.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát đánh giá về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội cũng như nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với Đinh Văn Th và giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo; đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ khoản 1 Điều 173; các điểm h, s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự:

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Đinh Văn Th đã phạm tội “Trộm cắp tài sản”;

Về hình phạt chính: Xử phạt bị cáo Đinh Văn Th từ 12 đến 15 tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Xét hoàn cảnh kinh tế gia đình bị cáo khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền.

Bị cáo không có tranh luận gì với bản luận tội của Kiểm sát viên.

Trong lời nói sau cùng bị cáo tỏ rõ thái độ ăn năn hối cải và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt để bị cáo có cơ hội sửa chữa lỗi lầm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Xuân Trường, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Trường, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các lời khai tại giai đoạn điều tra, truy tố, phù hợp với lời khai của bị hại, kết luận định giá tài sản cũng như phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Do đó, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 16 giờ 10 phút ngày 04/5/2020, tại khu vực chợ Bắc thuộc xóm 10, xã Xuân Bắc, huyện Xuân Trường, tỉnh Nam Định, Đinh Văn Th đã có hành vi lén lút chiếm đoạt 01 túi ni lông bên trong chứa số tiền 1.253.000đ, 01 điện thoại Iphone 5S trị giá 1.100.000đ, 01 chùm chìa khóa, 01 Căn cước công dân của chị Nguyễn Thị N ở x, xã X, huyện X, tỉnh Nam Định; tổng giá trị tài sản chiếm đoạt là 2.353.000đ. Vì vậy, hành vi của bị cáo đã hội đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự, như quan điểm truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Trường đối với bị cáo ra phiên tòa là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất nguy hiểm của hành vi phạm tội: Hành vi trộm cắp tài sản của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của người khác là khách thể được pháp luật hình sự bảo vệ, gây mất trật tự trị an, gây tâm lý hoang mang cho quần chúng nhân dân. Hành vi của bị cáo còn thể hiện sự liều lĩnh, coi thường pháp luật, ngang nhiên giữa ban ngày chiếm đoạt tài sản. Bị cáo đã từng bị kết án về hành vi Mua bán trái phép chất ma túy, chưa được xóa án tích nhưng vẫn không lấy đó làm bài học, tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội. Vì vậy, cần phải xử phạt bị cáo nghiêm minh trước pháp luật thì mới có tác dụng đấu tranh phòng ngừa chung.

[4] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã bị xử phạt về hành vi Mua bán trái phép chất ma túy chưa được xóa án tích nên phạm tội lần này phải chịu tình tiết tăng nặng là tái phạm theo quy định tại

điểm h, khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội gây thiệt hại không lớn nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại các điểm h, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] Về hình phạt: Từ những phân tích trên, xét thấy cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian là áp dụng hình phạt tù có thời hạn tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội, có như vậy mới tác dụng giáo dục cải tạo bị cáo trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo có hoàn cảnh kinh tế gia đình khó khăn nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo như quan điểm của Đại diện viện kiểm sát đề nghị là phù hợp.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại, chị Nguyễn Thị N đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt và không yêu cầu bồi thường gì về dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét điều chỉnh là phù hợp.

Đối với chiếc xe đạp điện là tài sản hợp pháp của chị Phan Thị H, chị H không biết bị cáo lấy xe đi trộm cắp tài sản nên Cơ quan cảnh sát điều tra đã trả lại chiếc xe cho chị H là phù hợp.

[8]. Về án phí: Bị cáo là bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 173; các điểm h, s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự;

Tuyên bố bị cáo Đinh Văn Th đã phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Đinh Văn Th 15 (mười lăm) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 22 tháng 5 năm 2020.

2. Về án phí: Căn cứ vào Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội kèm theo Danh mục án phí, lệ phí Tòa án; buộc bị cáo Đinh Văn Th phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Đinh Văn Th có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; bị hại chị Nguyễn Thị N có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi

hành án. Thời hạn thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh;
- VKSND Tỉnh + Huyện;
- Chi cục THADS Huyện;
- Công an Huyện;
- UBND xã X;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)**

Phạm Ngọc Long

